

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2022/HS – ST.

Ngày: 10/8/2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thu Trang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Huy Trụ.

2. Bà Đỗ Thị Vân Anh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Bích Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 90/2022/TLST- HS ngày 22 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2022/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

**Lê Minh V**, Sinh ngày 17/7/1998 tại Kim Động, Hưng Yên; Tên gọi khác: Không; Đăng ký HKTT Thôn N, xã H, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Lê Tuấn A, sinh năm 1973 và mẹ đẻ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1976 đều trú tại: xã H, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/4/2022, đến ngày 05/5/2022 chuyển tạm giam Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 50 phút ngày 29/4/2022, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì đang làm nhiệm vụ tại khu vực thuộc tổ B, khu A, phường N, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác yêu cầu kiểm tra đối với nam

thanh niên này. Tại chỗ, người này tự khai nhận tên là Lê Minh V, sinh ngày 17/7/1998, hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã H, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. Quá trình kiểm tra, V tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 túi màu trắng, một đầu có khuy bấm viền màu đỏ, bên trong có 02 viên nén màu xanh hình ngũ giác, một mặt in chìm dòng kẻ, một mặt in biểu tượng không rõ hình và 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm viền màu đỏ bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. V khai nhận đây là số ma túy tổng hợp của V gồm 02 viên ma túy tổng hợp kẹo và 01 túi ma túy tổng hợp ketamine, V tàng trữ với mục đích ai hỏi mua thì bán với giá 2.500.000đ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với V, thu giữ và niêm phong 02 gói ma túy có đặc điểm như đã nêu trên. Đồng thời, thu giữ của V 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số imei1: 864101041540635 kèm 02 sim trong máy là 0971146980 và 0986489473.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số chất bột cục màu trắng đã thu giữ của Lê Minh V. Tại Kết luận giám định số 567/KLGD ngày 05/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

*"- 02 viên nén màu xanh, hình ngũ giác, một mặt in chìm dòng kẻ, một mặt in biểu tượng không rõ hình chứa trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm, có viền màu đỏ trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,845 gam, loại MDMA.*

*- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm, có viền màu đỏ trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 1,310 gam, loại: Ketamine.*

*\*Ketamine: số thứ tự 35, Danh mục III, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính Phủ.*

*\* MDMA: số thứ tự 27, Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính Phủ.*

Hoàn trả lại 0,643 gam viên nén màu xanh; 0,924 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Căn cứ khoản 2, khoản 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tỷ lệ phần trăm các chất ma túy thu giữ của Lê Minh V là:

- + Tỷ lệ phần trăm của 1,310 gam, loại Ketamine bằng 6,55%.
- + Tỷ lệ phần trăm của 0,845 gam, loại MDMA bằng 16,9%.
- Tổng tỷ lệ phần trăm của hai chất ma túy là 23,45% (dưới 100%).

Tại cơ quan điều tra, Lê Minh V khai nhận về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bị bắt quả tang như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 29/4/2022, Lê Minh V gọi điện thoại cho Tăng Đức V1, sinh năm 1994, hộ khẩu thường trú: Xã P, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ hỏi mua của V1 2.000.000đ ma túy tổng hợp. V1 đồng ý và hẹn gặp V ở khu vực công viên nghĩa trang Thiên Đức Vĩnh Hằng Viên thuộc huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ để mua bán ma túy. Sau đó, V đi nhờ xe của người không quen biết đến điểm hẹn. Đến nơi, V xuống xe đi bộ đến ven đường thì gặp một nam thanh niên đang dựng xe máy, đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang, V không nhớ biển số xe. V hỏi “anh V1 à?”, người này bảo “ừ” và hỏi V tiền đâu? V đưa cho V1 2.000.000đ, V1 cầm tiền và chỉ cho V chỗ để ma túy ở cách chỗ V đứng một đoạn và để ở trong vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long ở ven đường. V đi đến chỗ V1 chỉ thì thấy 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long, bên trong có 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm, viền màu đỏ, bên trong có 02 viên nén màu xanh hình ngũ giác, một mặt có in dòng kẻ, một mặt in biểu tượng không rõ hình và 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền màu đỏ, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Sau khi lấy được ma túy, V cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi nhờ xe của một người không quen biết về đến khu vực gần nhà nghỉ LA thuộc tổ B, khu A, phường N, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thì V xuống xe, đứng ở ven đường đợi xem có ai hỏi mua thì bán với giá 2.500.000đ. V vừa đứng được một lúc thì bị tổ công tác của Công an thành phố Việt Trì phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Căn cứ lời khai của Lê Minh V, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Tăng Đức V1 tại Xã P, huyện Phù Ninh, Phú Thọ, quá trình khám xét không thu giữ gì. Tại Cơ quan điều tra, Tăng Đức V1 không thừa nhận việc bán ma túy cho V như V đã khai nhận.

Tại bản cáo trạng số 92/CT-VKS-VT ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì đã truy tố bị cáo Lê Minh V về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ Luật Hình sự.

#### Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận, đối đáp gì với đại diện VKSND TP Việt Trì. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lê Minh V, Đại diện VKSND thành phố Việt Trì đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt tù: 27 (hai bảy) tháng tù đến 30 (ba mươi) tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,643 gam viên nén màu xanh; 0,924 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Tịch thu tiêu hủy hai sim số 0971146980 và 0986489473 và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long dùng để đựng ma túy.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số imei1: 864101041540635.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho Lê Minh V.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Quá trình điều tra Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 22 giờ 50 phút ngày 29/4/2022, tại tổ B, khu A, phường N, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Lê Minh V đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,845 gam ma túy loại MDMA và 1,310 gam ma túy loại Ketamine với mục đích để bán và bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo Lê Minh V là người có năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì lòng tham, lười lao động, bị cáo đã bất chấp pháp luật. Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện ma túy đang diễn ra phức tạp, tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi một phần chính là có sự tiếp tay của bị cáo. Vì vậy, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy rằng, cần có mức hình phạt nghiêm khắc là cách ly bị cáo khỏi cộng đồng tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đối với Tăng Đức V1 đã bán ma túy cho Lê Minh V, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Tăng Đức V1 tại Xã P, huyện Phù Ninh, Phú Thọ, quá trình khám xét không thu giữ gì và V1 không thừa nhận việc bán ma túy cho V như V đã khai nhận. Xét thấy, việc mua bán ma túy chỉ có người mua và người bán biết, ngoài ra không có tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì không đủ căn cứ để xử lý đối với V1.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 0,643 gam viên nén màu xanh; 0,924 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng (mẫu vật hoàn lại sau giám định) cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là chất ma túy nhà nước cấm tàng trữ, mua bán và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với hai sim số 0971146980 và 0986489473 và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long dùng để đựng ma túy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số imei: 864101041540635 của bị cáo Lê Minh V sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào kết quả xác minh của cơ quan điều tra, bị cáo V là lao động tự do, không có tài sản, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251, điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình; Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Xử phạt: Bị cáo Lê Minh V 27 (hai bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/4/2022.

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,643 gam viên nén màu xanh; 0,924 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói (mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong có số: 567/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả).

- Tịch thu tiêu hủy hai sim số 0971146980 và 0986489473 và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long dùng để đựng ma túy.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số imeil: 864101041540635.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/7/2022 tại Chi cục thi hành án Dân sự TP Việt Trì).*

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lê Minh V.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Minh V phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì;
- Cơ quan CSĐT CA TP Việt Trì;
- Phòng Hồ sơ NV CA TP Việt Trì;
- Chi cục THA DSTP Việt Trì;
- Trại tạm giam CA tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lê Thị Thu Trang**